

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: “Xây dựng và tiêu chuẩn hóa phương pháp Realtime PCR tại Việt Nam để phát hiện định lượng phục vụ đánh giá rủi ro nhiễm *Campylobacter* trong chiến lược giám sát toàn cầu”, mã số: NĐT.12.GER/16

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình): Nghị định thư, mã số: NĐT.12.GER/16

- Khác (ghi cụ thể):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Thiết lập được quy trình Realtime PCR nhằm phát hiện, định lượng nhiễm *Campylobacter* trên gà và người, phù hợp với điều kiện Việt Nam phục vụ chiến lược giám sát toàn cầu.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Lưu Quỳnh Hương

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Thú y

5. Tổng kinh phí thực hiện: 3872,0000 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3872,0000 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: Tháng 8/2016

Kết thúc: Tháng 7/2019

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):
Gia hạn đến tháng 7/2020

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	TS. Lưu Quỳnh Hương	Chủ nhiệm nhiệm vụ	Viện Thú Y, Bộ NN và PTNT
2	TS. Phạm Thị Ngọc	Thư ký nhiệm vụ	Viện Thú Y, Bộ NN và PTNT
3	TS. Nguyễn Hùng Long	Thành viên chính	Cục ATTP, Bộ Y tế
4	TS. Hoàng Thị Thu Hà	Thành viên chính	Viện VSDTTW, Bộ Y tế
5	TS. Nguyễn Thị Lan Anh	Thành viên chính	Viện Thú Y, Bộ NN và PTNT

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Các mẫu vi khuẩn <i>Campylobacter</i> phân lập được từ gà và người	X				X			X	
2	Bộ KIT Realtime PCR để phát hiện <i>Campylobacter</i> từ gà và người	X				X			X	
3	Quy trình Realtime PCR phát hiện, định lượng <i>Campylobacter</i> trong điều kiện Việt Nam		X			X			X	
4	Bộ cơ sở dữ liệu và báo cáo về tình hình ô nhiễm <i>Campylobacter</i> ở vật nuôi (gà) và người		X			X			X	
5	Quy trình kiểm soát mẫu nội bộ ISPC (Internal		X			X			X	

	Sample Process Control)								
6	Báo cáo về mối nguy cơ nhiễm <i>Campylobacter</i> trong chuỗi thực phẩm từ gà		X			X			X
7	Bài báo quốc tế		X			X			X
8	Bài báo trong nước	X				X			X
9	Đào tạo		X			X			X

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Bộ KIT Realtime PCR để phát hiện <i>Campylobacter</i> từ gà và người	2021	Các phòng thí nghiệm vi sinh của các Viện nghiên cứu, Bệnh viện, Trường, Trung tâm ...	
...				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Chế tạo KIT Realtime PCR phát hiện vi khuẩn *Campylobacter* trên gà và người
- Quy trình kiểm soát mẫu nội bộ để phát hiện vi khuẩn *Campylobacter* sống/ chết trên mẫu thịt (thịt gà).

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Chủ động kiểm soát chuỗi thực phẩm ở gia cầm, đảm bảo an toàn thực phẩm, hướng tới việc đảm bảo xuất khẩu gia cầm trong tương lai.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Giám sát nguy cơ về bệnh do vi khuẩn *Campylobacter* gây ra trên người, đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

- Không đạt

Giải thích lý do: Đội ngũ các nhà nghiên cứu đến từ Viện Thú Y, Viện Vệ sinh dịch tễ trung ương, Cục An toàn thực phẩm đã tham gia rất tích cực vào nhiệm vụ. Mặc dù trải qua 4 năm làm việc bận rộn và nhiệt tình, nhưng nhóm nghiên cứu cũng không tránh khỏi những thiếu sót, cùng với các yếu tố khách quan, chủ quan khác đã làm tiến độ đề tài kéo dài hơn kế hoạch ban đầu. Chúng tôi hoàn toàn tin tưởng vào những kết quả đóng góp của nhiệm vụ, và một điều quan trọng là đã xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với đối tác Đức, mở ra những hợp tác nghiên cứu tiếp theo trong thời gian tới.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



TS. Lê Quỳnh Hương

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



TS. Phạm Thị Ngọc